TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/DS-ST
Ngày: 03 – 7 – 2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

2. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên Tòa***: Bà Phạm Thị Diệp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 139/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2023 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2023/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Số nhà 169 L , phường H , quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Duy T – Phó Giám đốc phụ trách Phòng giao dịch Ngân hàng C - thị xã Vĩnh Châu (Có mặt).

Địa chỉ: đường N , Khóm A, Phường A, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Ông Dương Minh Đ , sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/12/2022 của nguyên đơn và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện do nguyên đơn ủy quyền ông Lê Duy T trình bày:

Vào ngày 13/3/2017, Ngân hàng C – Phòng giao dịch Vĩnh Châu (gọi tắt là Ngân hàng) có cho ông Dương Minh Đ vay 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) theo Hợp đồng số 6200131806, lãi suất 0,6875%/tháng, thời hạn 60 tháng, vay theo chương trình Hộ mới thoát nghèo.

Hiện khoản vay này đã chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 12/11/2022, từ khi vay đến ngày 12/3/2023, ông Đ đã đóng lãi được 1.623.966đ (một triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn chín trăm sáu mươi sáu đồng). Tính đến ngày 03/7/2023, ông Đ còn nợ tổng cộng là 19.704.141đ (mười chín triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn một trăm bốn mươi mốt đồng); trong đó tiền vốn gốc hiện còn 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng), tiền lãi là 5.704.141đ (năm triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn một trăm bốn mươi mốt đồng).

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Đ phải thanh toán số nợ nêu trên và ông Đ tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng kể từ ngày 04/7/2023 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

- *Đối với bị đơn Dương Minh Đ trình bày:* Dù được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, tại Thông báo thể hiện đầy đủ những tình tiết, sự kiện, tài liệu, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C nhưng ông Đ không phản đối, không có văn bản trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tiến hành triệu tập đương sự và ông Đ cũng vắng mặt không có lý do trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp trên cho các đương sự được biết và đưa vụ án ra xét xử. Phiên tòa ngày 19/6/2023, ông Đ vẫn vắng mặt và không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa, tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự,

chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, riêng bị đơn ông Đ trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai ông Đ vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Đ theo quy định của pháp luật. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh chấp.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Dương Minh Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi đến ngày 03/7/2023 tổng cộng là 19.704.141đ (mười chín triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn một trăm bốn mươi mốt đồng); trong đó tiền vốn gốc hiện còn 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng), tiền lãi là 5.704.141đ (năm triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn một trăm bốn mươi mốt đồng). Đồng thời, ông Đ còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng kể từ ngày 04/7/2023 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Quyết định về nghĩa vụ chịu án phí đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn Dương Minh Đ cư trú tại ấp K , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn Dương Minh Đ đã được triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa, đều vắng mặt không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt bị đơn Dương Minh Đ.

[2] Về nội dung giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Xét tính hiệu lực của Hợp đồng số 6200131806 ngày 13/3/2017, ông Đ đã nhận đủ số tiền vay là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng); mục đích vay để cải tạo ao, mua giống và thức ăn nuôi tôm. Nội dung của hợp đồng tuân thủ các quy định của

pháp luật. Xác định Hợp đồng số 6200131806 ngày 13/3/2017 có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã giải ngân và ông Đ đã nhận đủ tiền vay là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng). Như vậy Ngân hàng đã thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

Sau khi vay được tiền, ông Đ đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu phải trả toàn bộ số nợ gốc là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Đối với nợ lãi: Hợp đồng số 6200131806 ngày 13/3/2017 có lãi suất thỏa thuận là 0,6875%/tháng, thời hạn 60 tháng, vay theo chương trình Hộ mới thoát nghèo. Đây là lãi suất do các bên thỏa thuận và không vi phạm các quy định của pháp luật về lãi suất. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đ phải trả nợ lãi trên dư nợ gốc là có cơ sở chấp nhận.

Kể từ ngày 04/7/2023, ông Đ còn phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[3] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, ông Đ phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

[4] Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 295, 303, 325, 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C đối với bị đơn ông Dương Minh Đ , về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

2. Buộc bị đơn ông Dương Minh Đ có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng C dư nợ tính đến ngày 03/7/2023 là 19.704.141đ (mười chín triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn một trăm bốn mươi mốt đồng); trong đó tiền vốn gốc hiện còn 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng), tiền lãi là 5.704.141đ (năm triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn một trăm bốn mươi mốt đồng).

Đồng thời ông Đ còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo hợp đồng kể từ ngày 04/7/2023 cho đến khi trả xong số nợ gốc.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Minh Đ phải chịu là 985.207đ (chín trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm lẻ bảy đồng).

Ngân hàng C là đối tượng được miễn tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm, không nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nên không xem xét, giải quyết.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; Bị đơn ông Dương Minh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

rNơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VÕ THỊ HIẾU